

Yên Thành, ngày 10 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2023, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2023/TLST-KDTM ngày 11 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A.

Địa chỉ: Số 198 TQK, phường LTT, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T - Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Đình Kh - Phó tổng giám đốc ngân hàng TMCP A. (Theo giấy ủy quyền số 67/2022/UQ-Seabank ngày 14/01/2022).

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Trần Đại Th và ông Hà Văn T - Chuyên viên xử lý nợ miễn Trung - Ngân hàng TMCP A. (Theo giấy ủy quyền số 8479/2023/UQ-Seabank ngày 14/6/2023).

Bị đơn: Ông Phan Văn Tr, sinh năm 1964 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1960.

Trú tại: Xóm TL, xã TT, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền còn nợ và trách nhiệm trả nợ theo hợp đồng tín dụng số REF2205900360/HDTD/NA1-PVT ngày 01/3/2022:

Ông Phan Văn Tr và bà Phạm Thị L xác nhận còn nợ và có trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng thương mại cổ phần A tổng số tiền tạm tính đến ngày 02/8/2023 là

1.601.552.274^d (Một tỷ, sáu trăm linh một triệu, năm trăm năm mươi hai nghìn, hai trăm bảy mươi tư đồng). Trong đó 1.509.946.946^d tiền gốc, 91.605.328^d tiền lãi.

Kể từ ngày 03/8/2023, ông Phan Văn Tr và bà Phạm Thị L phải tiếp tục chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất thỏa thuận quy định tại hợp đồng tín dụng số REF2205900360/HDTD/NA1-PVT ngày 01/3/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

- Về xử lý tài sản đảm bảo:

Trường hợp sau khi có quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, ông Tr và bà L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ trên và lãi phát sinh cho ngân hàng A thì ngân hàng A có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản sau đây để thu hồi nợ: Thửa đất số 744; Tờ BĐ: 25, diện tích 270m² tại đồng Nhà Thờ, xóm TT, xã TT, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 467370 do Sở tài nguyên và môi trường, tỉnh nghệ An, cấp ngày 17 tháng 02 năm 2021 cho ông Lưu Quốc L và bà Nguyễn Thị L. Ngày 04/6/2021 đã chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Phan Văn Tr và bà Phạm Thị L tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số REF2205900360/HDTC/NA1-PVT ngày 01/3/2022

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Tr và bà L đối với ngân hàng A. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Tr và bà L vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho ngân hàng A; nếu sau khi thanh toán nghĩa vụ trả nợ còn dư thì ông Tr và bà L được nhận lại số tiền dư đó.

Khi ông Tr và bà L thanh toán đủ số nợ gốc, lãi cho ngân hàng A thì ngân hàng có nghĩa vụ trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa đất số 744; Tờ BĐ: 25, diện tích 270m² tại đồng Nhà Thờ, xóm TT, xã TT, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 467370 do Sở tài nguyên và môi trường, tỉnh nghệ An, cấp ngày 17 tháng 02 năm 2021 cho ông Lưu Quốc L và bà Nguyễn Thị L. Ngày 04/6/2021 đã chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Phan Văn Tr và bà Phạm Thị L tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- **Án phí:** Căn cứ khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

+ Ông Phan Văn Tr và bà Phạm Thị L phải chịu 30.023.284^d (Ba mươi triệu, không trăm hai mươi ba nghìn, hai trăm tám mươi tư đồng) tiền án phí DSST.

+ Trả lại cho ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền 29.545.819^d (Hai mươi chín triệu, năm trăm bốn mươi lăm nghìn, tám trăm mười chín đồng) tạm ứng án phí

theo biên lai thu tiền số AA/2022/0000992 ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Phòng KTNV - TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Yên Thành;
- Chi cục THADS huyện Yên Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hoài Nam